

**VĂN CÔNG TUẤN**

**Chớ quên mình là nước**

*Lời tựa: Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc*

*Lời bạt: Nguyễn Minh Tiến*

**Biên tập và trình bày: Nguyễn Minh Tiến**

**Thiết kế bìa sách: Nguyễn Hùng**

**ISBN-13: 978-1-6875-2509-3**

**ISBN-10: 1-6875-2509-9**

*United Buddhist Publisher - 2019*

**VĂN CÔNG TUẤN**

# **CHỚ QUÊN MÌNH LÀ NƯỚC**

**Tạp văn - khảo luận về nước và môi trường**

*Lời tựa: Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc*

*Lời bạt: Nguyễn Minh Tiến*



**NHÀ XUẤT BẢN LIÊN PHẬT HỘI  
UNITED BUDDHIST PUBLISHER**

# MỤC LỤC

✦ Lời tựa - <i>Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc</i> .....	7
✦ Lời thưa .....	11
✦ Nỗi Buồn - Nỗi Mất .....	15
✦ Buồn ơi gặm nhấm thêm chi .....	21
✦ Dõi bóng nước .....	29
✦ Khối tình Nước Nước Non Non .....	33
✦ Cô Thủy ơi cho hỏi.....	43
✦ Khô khan chuyện nước .....	49
✦ Củ khoai và hạt lúa .....	61
✦ Đầy vơi một bát nước.....	69
✦ Du ký chiếc bình bát .....	77
✦ Cụ Phan gọi trà .....	93
✦ Đáy nước của ông Thales .....	103
✦ Bà Ny-lông, Ông Mủ nhựa.....	117
✦ Dưới biển cá thoi bơi, trên trời chim hết lượn .....	129
✦ Bởi vì chiều buồn chiều về dòng sông.....	139
✦ Không đến cũng chẳng đi .....	155
✦ Tái bút: Hai bài học rút ra từ Đất & Nước .....	165
✦ Lời Bạt - <i>Nguyễn Minh Tiến</i> .....	169
✦ Thư mục tham khảo .....	175
✦ Phụ lục: Đôi điều cảm nhận - <i>HT Thích Như Điển</i> * <i>HT Thích Phước An</i> * <i>Lương Nguyên Hiền</i> .....	179
✦ Lời cuối sách - <i>Nguyễn Hiền Đức</i> .....	185

# LỜI TỰA - Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc

## NHƯ NHỮNG LỜI TÂM SỰ

**V**ăn Công Tuấn viết trong *Chớ quên mình là nước* như sau: “*Những bài viết trong tập sách này chỉ là việc đi chặt mót, ngồi xâu chuỗi lại những suy tư và nỗi niềm để tâm sự cùng bạn đọc. Nó không phải là công trình khảo cứu cũng chẳng là tác phẩm văn học. Nó chỉ là một cỗi lòng...*”

*Một cỗi lòng. Chút “thốn tâm”. Chặt mót. Xâu chuỗi.* Nhưng với tôi vô cùng thú vị và đầy những bài học. Có khi nói ra, có khi không nói ra. Là một cỗi lòng nên ta hãy đọc từ một cỗi lòng. Một cỗi lòng không phân biệt.

Có khi là một câu thơ. Có khi là một khúc hát. Khi lại là một công thức. Một bản vẽ. Mấy con số ngoằn ngoèo... Hãy đọc. Ngẫm ngòi. Đôi khi công thức cũng là thơ, bản vẽ cũng là nhạc... Hãy để cho cỗi lòng tự trôi chảy.

Trôi chảy như dòng sông cát hôm nay mà ngày xưa chính nơi này là dòng nước chảy xiết, nơi Gotama đã đặt bình bát với lời đại nguyện:

*“... một buổi trưa nóng cháy ở Bodh Gaya lắng tai nghe lời anh bạn Ấn Độ kể: ‘Chỗ này là ngay giữa sông Ni Liên Thuỳên, ngày xưa Sa môn Gotama đã thả bình bát và phát lên một lời đại nguyện, chỗ này nước chảy xiết lắm nhưng bình bát đã trôi ngược.’*

*“(...) Khi anh Naresh với tất cả lòng cung kính đặt bình bát xuống cát, nơi được xem như là giữa dòng sông lúc bình bát trôi ngược. Tôi thì đã nằm dài dưới cát nóng cảm sẵn máy ảnh để chụp hình. Tôi muốn chụp tấm hình phía trước là bình bát mà đằng sau có phông nền là hình ngôi Tháp Đại Giác Bồ Đề. Chăm chú nhìn vào ống kính,*

tôi giật mình tưởng mắt mình đang hoa. Hay do vì buổi trưa nắng Ấn Độ mà cát lại nóng quá nên tôi bị lóa mắt? Tôi đẩy máy ảnh qua bên và nhìn kỹ bình bát. Tôi đã nhìn thấy. Vâng, tôi thấy bình bát chuyển động trong vòng gần một phút. Có thể nào do cát lún nên bình bát “rục rịch” như vậy? Hay là một cái rùng mình của đất trời? Nhưng sao kéo dài cả phút. Trong tôi dấy lên một niềm rung động kỳ lạ. Naresh cũng thấy như tôi và đứng ngẩn người trở mắt nhìn. Có phải có bàn tay chư Thiên hay có con rắn chuyển mình làm bình bát chuyển mình trên cát?

“Không, tôi nghe rất rõ: “hồn nước” đang nhẹ nhàng luân chuyển dưới nguồn sâu trong lòng cát nóng buổi chiều Ấn Độ.

“Hai chúng tôi đứng yên lặng tại địa điểm lịch sử này rất lâu, mỗi người đắm chìm trong suy nghĩ của mình. Sau đó mới cùng nhau chậm rãi ôm bình bát đi về hướng cây Ajapala ở Tháp Đại Giác. Chúng tôi thỉnh bình bát về khu vực tháp và kết thúc một chuyến đi: Ôm bình bát dõ theo bước chân Sa môn Gotama ngày xưa”..

Rồi từ câu chuyện của dòng sông nay đã trở thành sa mạc cát mênh mông, Văn Công Tuấn nói về chuyện môi trường, chuyện nylon, mũ nhựa...

“Xin cùng nhau bắt tay ngay cứu hành tinh của chúng ta, trước khi nỗ lực đi chiếm hữu Sao Hỏa hay Cung Trăng. Với lòng tham và tâm bất thiện thì dù con người có sở hữu mười Sao Hỏa, trăm Cung Trăng cũng không thấy đủ. Rồi rác cũng sẽ tràn ngập ở bên đó. Mà đúng vậy, không phải nói chơi, NASA đã xác nhận, ngay bây giờ cũng đã thấy plastic trên Sao Hỏa rồi đó. Thật hết ý!”

Rồi ngẫm ngợi chuyện xưa chuyện nay, Văn Công Tuấn... tự nhắc mình với những bài học:

Cũng tại bát nước mà Tôn giả A Nan đã gặp gỡ Ma Đăng Già hôm đó. “Người đâu gặp gỡ làm chi, trăm năm biết có...” để rồi Phật phải vất vả một phen. “Tự trung cũng từ một bát nước ấy mà sinh sự. Giả sử, hôm đó Tôn giả A Nan cũng đi khát thực như mọi ngày

*mà không khát nước thì đâu có chuyện gì xảy ra. Hoặc giả, nếu gặp người con gái không đa tình như Ma Đăng Già thì chỉ có vài mẩu đối thoại ngắn, rồi dâng nước, rồi uống nước là xong chuyện.”*

Bài học là đừng có... khát nước!

Rồi chuyện của nhà bác học Alexander Fleming (1881-1955) ân nhân vĩ đại của nhân loại đã phát minh ra Peniciline đã tuyên bố tại Hàn Lâm Viện Y Khoa Anh Quốc: *“Sao người ta cứ gán cho tôi cái công phát minh ra chất Peniciline. Không ai phát minh ra được chất Peniciline, vì tạo hóa đã sinh ra nó từ thuở nào đến giờ, nhờ một loại mốc... Tôi chỉ có công làm cho mọi người chú ý tới chất đó, và đặt cho nó cái tên, thế thôi.”*

Phật cũng bảo Ta chẳng nói gì, Ta chẳng dạy ai điều chi, mọi thứ đã sẵn có đó thôi!

Rồi chuyện Nhà Nho và Phật giáo. Anh nhắc học giả Cao Huy Thuần kể chuyện nhà nho, nhà khoa học Hoàng Xuân Hãn... ngày ngày đi chùa Trúc Lâm ở Paris vì rằng *“Nho thì động mà Phật thì tịnh. Động rồi thì phải tịnh thôi.”* Văn Công Tuấn kể chuyện cụ Phan Sào Nam, nhà Nho với *“Khổng Học Đẳng”* sau này đã thường xuyên lui tới chùa và viết *“Phật Học Đẳng”*. Cụ Sào Nam thường tìm đến chùa Tường Vân để hàn huyên, bàn chuyện văn thơ, chuyện thể sự và Phật pháp với Hòa thượng Thích Tịnh Khiết. Hai con người yện thâm Hán học ấy đã một thời là bạn tâm giao, chỉ khác: một người là Hòa Thượng, một người là Nho Sĩ.

Nước xuôi ra biển lại tuôn về nguồn.

\*\*\*

*“Chớ quên mình là nước”, Văn Công Tuấn ngậm ngùi sẽ đến lúc “dưới biển cá trôi bơi, trên trời chim hết lượn...”* để rồi nhắc đến cái chết của dòng sông Cửu Long.

Anh nói, đọc cuốn ký sự Đi Dọc Dòng Sông Phật Giáo tự dưng thấy sao... nước mắt tự động chảy ra, không cầm được:

*Bởi vì chiều buồn chiều về giòng sông  
Bởi vì tình đời nào chỉ thù oán  
Hãy cất tiếng ca cho đời thêm buồn  
Hãy cất tiếng ca cho lòng thôi khô héo...*

*(Phạm Duy)*

*“Vậy một con rồng của Tiền Giang đã chết. Ở Hậu Giang thì hiện nay, cửa sông Ba Lai được thay thế bằng hệ thống cống đập ngăn mặn chặn vĩnh viễn dòng chảy...”*

*“Cửu Long bây giờ là 7 con rồng. Nói sao nghe khó lọt lỗ tai quá.*

*“Hèn chi chậ chội. Hèn chi sinh sự!”*

Rồi cảm thán:

*“Có phải vì vậy mà người Khmer gọi Mê Kông là Dòng Sông Mẹ. Tiếng Miên chữ “Mê” là “mẹ” còn “Kông” là “sông”. Tại sao? Vì những chàng, những nàng có tên gọi “Buổi chiều Lục tỉnh” hay ham vui, hay dzô dzô ba xì đế, hay hò ơ dí dầu, hay đàn ca tài tử... Nhưng khi buồn quá thì những trò vui đó không khóa lấp hết nỗi buồn, những chàng hay nàng “Chiều” mới tìm về với Cửu Long. Tâm sự với dòng sông. Yên lặng với dòng sông. Như chàng Tất Đạt của Hermann Hese đã về với dòng sông và lắng nghe dòng sông. Chỉ có dòng sông mới nghe, mới hiểu nỗi buồn của Chiều”.*

Để rồi kết:

*“Nhớ da diết đám lục bình trôi trên sông Tiền, sông Hậu.  
Không biết giờ này chúng lưu lạc ở đâu?”*

Phải. Như những phận người.

Chớ quên mình là nước.

**Bác sĩ Đỗ Hồng Ngọc**  
Saigon, tháng 6.2019

## LỜI THƯA

**V**ào một ngày rất lâu thật lâu, ở vùng quê nghèo khô cằn nọ có một cậu bé rất mê tắm mưa. Cứ trời vừa trút hạt là trần truồng chạy ra sân tắm. Người lớn bảo cậu rằng, nếu muốn trời mưa thì mỗi sáng, khi được đánh thức phải vùng dậy ngay và hát lớn: *Lạy trời mưa xuống, lấy nước tôi uống, lấy ruộng tôi cày, lấy đầy bát cơm, lấy rom đun bếp*. Cậu bé đã hát bài đồng dao ấy suốt gần hai năm học vỡ lòng (bây giờ gọi là mẫu giáo). Chiều về trời có mưa hay không để cậu tắm thì cậu ta đã quên mất. Duy chỉ có kết quả thấy rõ của bài hát là cậu ta không bao giờ đến trường trễ giờ như những đứa trẻ quê khác.

Rồi thời gian qua mau. Cậu bé ngày xưa ấy đã ngoại lục tuần. Một hôm nọ lão đứng trên bãi cát thăm thẳm trong một buổi trưa nóng cháy ở Bodh Gaya lắng tai nghe lời anh bạn Ấn Độ kể: *“Chỗ này là ngay giữa sông Ni Liên Thuyền, chỗ này ngày xưa Sa môn Gotama đã thả bình bát và phát lên một lời đại nguyện, chỗ này nước chảy xiết lắm nhưng bình bát đã trôi ngược.”* Nghe vậy biết vậy nhưng sao nhìn quanh chỉ thấy toàn cát trắng!

Thời gian dài như cổ tích. Cậu bé và lão ấy là tôi. Tôi đã cru mang những ước mơ và nỗi ưu tư nọ từ ngày ấy.

Sống ở một thành phố biển của nước Đức tôi đã nhiều lần có cơ hội ôn lại bài học *Sóng và Nước*. Tôi mang bài học ấy làm hành trang, vác nước trên vai đi khắp mọi nẻo đường Âu, Á, Mỹ, Phi. Tôi biết tự thõa nào mình đã có duyên với nước. Tôi thường có dịp nghe những âm thanh cuồn cuộn của các cơn sóng đập mạnh vỗ bờ



mỗi khi biển động. Tôi cũng từng có lúc ồn ào vô ích như thế. Cho mãi đến một hôm tôi học được bài học rằng, *khi sóng biển lớp sau xô lớp trước, nước vẫn nằm yên trong đó. Sóng lướt đi và nối nhau đi mãi, cho đến lúc vỡ tung ra bên ghềnh đá, trên bờ cát... thì nước mới tràn ra.*

Lời tôi nghe sao thô kệch quá. Phải nhờ thi sĩ nói giúp cho chữ nghĩa thêm phần thơ mộng:

*Sóng  
Quấn quại  
Thét gào,  
Không nhớ  
Mình  
Là nước.<sup>1</sup>*

\*\*\*

Xin thưa rằng, mười sáu bài viết ngắn dài trong tập sách này như những lời tâm sự, cũng chỉ vì một ước mong duy nhất: Xin phép nói lên một lời nhắc nhở. Nhắc gì? Nhắc rằng, chúng ta cần biết trân quý trái đất này của chúng ta. Chúng ta cũng nên biết giữ gìn những giọt nước của đất, vốn phủ đầy hai phần ba địa cầu. Đất này, nước này là những dấu tích còn lưu lại của đời trước, là nơi an nghỉ của tổ tiên. Đất và nước này không thể là sở hữu của riêng bất cứ một ai. Xin đừng nói ngây thơ là ai đó vì có tên trong hồ sơ bất động sản nên là kẻ sở hữu. Nếu có chẳng những kẻ sở hữu thì kẻ ấy chính là con cháu chúng ta ở các thế hệ sau. Mình chỉ đang mượn tạm để sống, như tổ tiên ta cũng đã làm vậy. Chẳng phải mình đã tiếp nhận đất trời này trong một hình hài còn tốt đẹp từ cha ông đó sao? Phải biết chăm sóc đất, phải tử tế với nước. Một câu chuyện ngụ ngôn kể lại rằng, có một vị thần sức mạnh vô song ngàn người

---

<sup>1</sup> Đỗ Nghê (Đỗ Hồng Ngọc): *Thơ Ngắn Đỗ Nghê*. NXB Văn Hóa Văn Nghệ, 2019.

khó địch nổi, vậy mà khi bị nâng lên, chân hồng đất thì bao nhiêu sức mạnh tiêu tan hết.

Đất, nước còn thì ta còn. Đất, nước an lành thì ta an lạc. Chỉ vậy thôi.

Lại xin thưa thêm, cụ Khổng ngày xưa là bậc thông kim bác cổ vậy mà còn nói “*thuật nhi bất tác*”.<sup>(1)</sup> Học theo hạnh ấy, tôi đâu dám ăn nói ngông cuồng. Những bài viết trong tập sách này chỉ là việc đi chặt mót, ngồi xâu chuỗi lại những suy tư và nỗi niềm để tâm sự cùng bạn đọc. Nó không phải là công trình khảo cứu (dù có khi phải trưng dẫn vài con số), cũng chẳng là tác phẩm văn học. Nó chỉ là một cõi lòng.

Nếu có chỗ chưa thông thì xin chur thức giả hoan hỷ chỉ giáo. Tôi xin đón nhận.

*Cẩn bút*

***Nguyễn Đạo Văn Công Tuấn***

*Mùa Hè 2019 – Kiel, Đức quốc*

---

<sup>1</sup> Câu nói trong *Luận Ngữ* của Khổng Tử: 述而不作, nghĩa là: Ta chỉ thuật lại mà không sáng tác.

## Lời Bạt - Nguyễn Minh Tiến

**B**ác sĩ, nhà thơ Đỗ Hồng Ngọc viết lời giới thiệu tập sách này như những lời tâm sự, bày tỏ chỗ tâm đắc của anh với “*một cõi lòng*” của tác giả Văn Công Tuấn. Và anh gọi đó là *chút “thốn tâm”*...

Một nhà thơ họ Đỗ khác, xa lắc xa lơ từ thế kỷ 8, ông Đỗ Phủ (712-770) từng viết:

*Văn chương thiên cổ sự,  
Đắc thất thốn tâm tri.*

文章千古事，  
得失寸心知。

Tôi tạm dịch nôm na:

*Văn chương là chuyện muôn đời,  
Dù được dù mất, cõi lòng biết thôi!*

Tôi mượn luôn chữ “*cõi lòng*” để dịch chữ “*thốn tâm*”, vì cũng như anh Đỗ Hồng Ngọc, tôi thích chữ này, cho dù hiểu sát nghĩa thì phải là “*tấc lòng*”. Nói cho cùng, “*cõi lòng*” thì dường như mênh mông hơn một “*tấc lòng*”, và có như vậy mới chuyên chở hết được những gì Văn Công Tuấn muốn nói cùng chúng ta qua tập sách này.

Dù vậy, tôi vẫn chưa tin hẳn khi anh thừa, chứ không phải nói, từ đầu sách rằng: “*Nó không phải là công trình khảo cứu (dù có khi*

*phải trưng dẫn vài con số), cũng chẳng là tác phẩm văn học. Nó chỉ là một cỏi lòng.”* Ừ, thì cứ cho là anh nói đúng, *chỉ là một cỏi lòng*, nhưng sao ta có thể tin được rằng “*một cỏi lòng*” này không phải là một tác phẩm văn chương? Vì thế, dù không dám quên lời nhắc nhở của anh Đỗ Hồng Ngọc rằng “*hãy đọc từ một cỏi lòng*”, tôi vẫn còn đôi chút phân vân.

Đọc “*từ một cỏi lòng*” có nghĩa là hãy đọc và cảm nhận bằng con tim, và theo lời thi hào Đỗ Phủ thì “*đắc thất thốn tâm tri*”, nên chỉ sự cảm nhận bằng con tim ấy mới có thể biết được giá trị muôn đời của văn chương. Nhưng tôi không tin là Văn Công Tuấn lại muốn tác phẩm này của anh để giá trị cho muôn đời sau. Tôi tin rằng anh rất muốn và cần tất cả chúng ta – những người đọc - phải nhận biết được những gì anh chuyển tải qua tác phẩm này ngay hôm nay, trong chính môi trường mình đang sống. Đợi đến muôn đời sau thì muộn quá rồi! Và vì vậy, đọc sách của anh với con tim là điều cần thiết nhưng dường như chưa đủ.

Cho nên, tôi muốn đọc sách này của anh không chỉ với con tim mà còn bằng cả khối óc hạn hẹp của tôi!

Nhìn từ một góc độ, tác phẩm này quả thật là “*một cỏi lòng*” của Văn Công Tuấn. Cái cỏi lòng mệnh mông yêu đời thương người ấy luôn bàng bạc trong từng câu chữ đến mức quá hiển nhiên không sao phủ nhận được. Nhưng từ một góc độ khác, có thể thấy sách này cũng là kết tinh của rất nhiều nỗ lực công phu và trí não. Chỉ cần nhìn vào thư mục tham khảo cũng đủ thấy anh đã phải “*ngốn*” hết bao nhiêu sách vở để có thể viết nên tác phẩm này, chưa nói đến số vốn tri thức “*tự có*” hết sức phong phú của riêng anh được thể hiện rõ rệt trong nhiều lãnh vực. Tôi không muốn dùng chữ uyên bác ở đây vì quá biết rõ tính khiêm hạ của anh, nhưng quả thật không thể phủ nhận được sự “*đi nhiều biết rộng*” của tác giả qua từng vấn đề được nêu ra trong sách. Hơn thế nữa, với những khảo sát chi ly, những dẫn chứng thuyết phục, những so sánh cụ thể và thích hợp, những dữ liệu được thu thập từ nhiều nguồn

khác nhau trải dài qua thời gian lâu xa và không gian rộng khắp, chúng ta biết chắc rằng anh không tùy tiện nêu lên những vấn đề quan trọng trong sách này chỉ như một cảm xúc nhất thời. Ngược lại, cách trình bày của anh cho ta thấy một sự trăn trở, thôi thúc đã từ lâu, nên khi anh “*xâu chuỗi lại những suy tư và nỗi niềm*” của anh thì chúng ta thật may mắn có được tác phẩm giá trị này.

Không chỉ là những kiến thức khoa học hàn lâm hay kinh nghiệm dân gian được anh vận dụng nhuần nhuyễn và trình bày thích hợp, mà xuyên suốt và bao trùm lên toàn bộ nội dung tập sách, người đọc còn dễ dàng nhận ra những lời dạy của đức Phật được anh nhận hiểu thấu đáo và áp dụng thành giải pháp thực tiễn cho từng vấn đề. Hơn thế nữa, cách thức mà anh dùng để khơi dậy sự đồng cảm của người đọc đối với các vấn nạn môi trường không chỉ đơn thuần là lý luận hay chê trách, mà chính là tình thương yêu bao la đối với đồng loại cũng như với mọi sinh vật đồng cư trên trái đất này. Trong 16 bài viết, tôi chỉ thấy anh bốn lần rơi nước mắt, nhưng tôi lại dường như cảm nhận được dòng nước mắt thương cảm đó của anh đã chảy dài từ đầu sách đến cuối sách. Cảm xúc này rất thật khi anh vẽ ra trước mắt người đọc hình ảnh các nạn nhân đã và đang gánh chịu những thảm họa môi trường bằng ngòi bút chất chứa đầy từ tâm, nhân ái. Và hơn thế nữa, anh thật từ hòa nhưng không thiếu phần quả quyết khi chỉ ra rằng mỗi chúng ta đều đã và đang góp phần gây nên thảm họa. Đây chính là giải pháp cho mọi vấn đề, bởi khi mỗi cá nhân còn chưa nhận lãnh phần trách nhiệm về mình thì mọi sự hô hào cứu lấy môi trường như hiện nay đều là vô ích. Và nền tảng mà Văn Công Tuấn đã dựa vào để đi đến giải pháp này không gì khác hơn chính là lòng vị tha, là tâm từ bi theo lời Phật dạy.

Tôi tin rằng sự phổ quát của tác phẩm sẽ đến với người bình dân cũng như hàng trí thức, người ít học cũng như giới nghiên cứu, bởi bất kỳ ai trong chúng ta cũng đều đang đối mặt với những tổn thất nặng nề mà nhiều năm qua cả nhân loại này đã gây ra cho

ngôi nhà trái đất. Và giải pháp cho vấn đề không chỉ đến từ các bàn hội nghị quốc tế hay trong nội các của những chính phủ đang cầm quyền, mà còn phải đến từ việc mỗi chúng ta biết vận nhỏ hơn vôi nước lúc rửa tay hay theo dõi thật kỹ càng đường đi lối về của những bà Ny-lon, những ông Mủ nhựa... Độc giả của sách chắc chắn sẽ nhận ra được điều này và nhiều điều khác nữa...

Nhà Phật dạy rằng, từ bi và trí tuệ như đôi cánh của một con chim, thiếu một trong hai thì chim không bay được. Cũng vậy, người học Phật phải có đủ từ bi và trí tuệ thì mới có thể hành xử tự lợi và lợi tha, mới có thể cứu mình và cứu người, để cuối cùng mới có thể tự giải thoát cho mình và giải thoát cho người khác.

Mặt khác, khi ta có một tình thương đủ lớn, ta sẽ có khả năng nhận thức vấn đề một cách đúng thật và giải quyết được theo cách hiệu quả nhất. Cho nên, lòng từ bi sẽ dẫn sinh trí tuệ. Ngược lại, khi có một trí tuệ đủ sáng suốt ta sẽ luôn nhận thức được mọi vấn đề trong tương quan toàn cảnh, một là tất cả và tất cả là một. Không thể có bất kỳ giải pháp tốt đẹp nào chỉ riêng cho một cá thể trong toàn cảnh, bởi sự sinh tồn là chung cho tất cả và sự diệt vong cũng sẽ không loại trừ ai. Do vậy, khi nhận thức đúng về thực tại sẽ dẫn sinh một tình thương rộng lớn đối với muôn người, muôn loài. Đó là từ bi.

Văn Công Tuấn đã xây dựng tác phẩm này trên nền tảng từ bi và trí tuệ. Anh đã viết từ *"một cõi lòng"* quan tâm đến đồng loại, đến muôn loài, đó là tâm từ bi rộng lớn. Anh đã nỗ lực hết sức công phu trong việc thu thập dữ liệu và khéo léo trình bày các vấn đề theo một cung cách khoa học và hiệu quả, đầy tính thuyết phục, đó là trí tuệ. Vì có đủ đôi cánh từ bi và trí tuệ nên tôi chắc rằng tác phẩm này của anh sẽ vươn cao bay xa.

Bây giờ thì tôi không còn phân vân nữa. Tôi hiểu rằng dù đọc tác phẩm này từ một cõi lòng hay bằng phân tích lý luận thì kết quả cuối cùng vẫn là sự cảm nhận một tình thương bao la và tri

thức mệnh mông hàm chứa trong từng câu chữ. Ta có thể đến với Văn Công Tuấn bằng con tim hay khối óc. Dù bằng cách nào, với sự chân thành thì ta đều có thể hiểu được anh.

Và tôi muốn kết thúc lời bạt này bằng cách nói của chính anh trong tác phẩm: *Sách ngắn quá, đọc xong vẫn thấy thèm*. Khi nào có dịp gặp anh, chắc chắn tôi sẽ “xúi” anh viết thêm một vài quyển nữa!

***Nguyễn Minh Nguyễn Minh Tiến***

*Westminster, California*

*Tháng 7 / 2019*

# PHỤ LỤC: ĐÔI ĐIỀU CẢM NHẬN

HÒA THƯỢNG THÍCH NHƯ ĐIỂN

## *Đọc sách “Chớ quên mình là Nước” của Nguyên Đạo Văn Công Tuấn*

**S**au những ngày Đại Lễ tại chùa Viên Giác Hannover được tổ chức từ ngày 27 đến 30 tháng 6 năm 2019 vừa qua, tôi vẫn chưa khởi động lại việc làm như đọc sách hay tham cứu v.v... Tuy nhiên khi nhận được bản thảo “*Chớ quên mình là nước*” của Nguyên Đạo Văn Công Tuấn tôi đã đọc một mạch hết 147 trang A4 trong niềm an vui và đồng cảm với tác giả về nhiều phương diện.

Tác giả là một Phật Tử thuần thành, nên nói gì thì nói, viết gì thì viết, cũng không ra ngoài lời Phật dạy. Mặc dầu trong những chương chứng minh có dùng đến toán học, khoa học, môi trường v.v... nhưng ở góc độ nào thì Nguyên Đạo Văn Công Tuấn cũng cho thấy lời dạy của Đức Phật vượt trên cả khoa học, đã chứng minh về những lẽ có, không, hữu biên và vô biên v.v... Và điều này thì nhà Bác học Albert Einstein cũng đã từng nói: “*Phật Giáo không cần khẳng định tính cách khoa học của mình, vì tất cả lời Phật dạy đều vượt lên khỏi sự chứng minh của khoa học rồi.*” Hoặ giả nhà Bác học Stephen Hawking cũng đã chứng minh là: “*Thời gian không có điểm bắt đầu và cũng không có điểm cuối cùng.*” Họ là những người đã lặp lại lời Phật dạy cách đây hơn 2.563 năm về trước.

Tất cả 16 chương, hầu như chương nào cũng có đề cập đến nước và Nguyên Đạo đã tha thiết với nước còn hơn hơi thở của mình, mong rằng mọi người nên trân quý nước, dầu ở bất cứ thời gian, không gian hay hoàn cảnh nào, để bảo vệ môi trường sống trên quả



đất này cho được tươi mát hơn. Lúc tôi dịch quyển “Phật nói luận A Tỳ Đàm về việc thành lập thế giới” từ trong Đại Chánh Tân Tu Đại Tạng Kinh, tôi đã thấy và rõ biết là Đức Phật đã chỉ cho chúng ta, mọi ngọn ngành đều bắt đầu từ hơi nước và tứ đại bắt đầu hình thành cũng từ đó, và cuối cùng chúng ta cũng sẽ bị nước cuốn trôi khi con người không còn hiện hữu trên hành tinh này nữa.

Tôi thích bài “*Thề Non Nước*” của Cụ Tản Đà Nguyễn Khắc Hiếu. Bài này tôi học thời Trung học ở Việt Nam và nay vẫn còn thuộc nằm lòng. Hôm nay đọc thêm lời bình của Thi sĩ Bùi Giáng, tôi lại còn rõ nghĩa nhiều hơn ở bài thơ này. Dĩ nhiên là mỗi người sẽ có một phong cách khác nhau để nhìn, đánh giá về thơ và văn học, nhưng tất cả đều không thể tách rời khỏi nhân duyên và nghiệp thức. Do vậy, sự hiểu của anh không phải là sự hiểu của tôi. Chỉ có chân lý mới là điều không có cũng không không, không còn cũng không mất, còn chúng ta chỉ là những hiện tượng tương đối trong cuộc đời này mà thôi.

Tôi muốn viết thêm nữa, nhưng vài lời thô thiển nhận định như vậy của tôi hẳn cũng không làm tăng thêm nhiều giá trị cho tác phẩm vốn đã rất hay này. Chỉ muốn nói thêm rằng, dù nước sông Hằng hay sông Mê Kông, sông Nils hay sông Dương Tử cũng vậy thôi, khi thân do thì có thể lấy nước để tẩy rửa, nhưng khi tâm bị ô nhiễm thì chỉ có thể dùng sự sám hối mới gột rửa được. Ngày nay, với những sự thật đau lòng mà Nguyên Đạo Văn Công Tuấn đã nêu ra trong tác phẩm này, tất cả chúng ta nên sám hối lỗi lầm của mình, vì chúng ta đều đã vô tình hay cố ý làm cho Mẹ của Đất hay Nước của Sông bị vẩn đục. Hãy nhận ra điều này thì sẽ thấy được chân lý của cuộc sống.

***Thích Như Điển***

*Phương Trượng Tổ Đình Viên Giác  
Hannover Đức Quốc.*

*Viết xong vào lúc 17 giờ  
ngày 3.7.2019  
tại Thư phòng chùa VG.*

## HÒA THƯỢNG THÍCH PHƯỚC AN

### *Lời Nhắn Phương Xa*

**T**rong 16 bài viết của tập sách này, có lẽ bài Du Ký Chiếc Bình Bát là bài đã khiến tôi nghĩ nhiều về Văn Công Tuấn.

Dù anh đã học và làm việc tại nước Đức gần 4 thập niên qua, nhưng dường như lúc nào anh cũng cảm thấy thiếu thốn một cái gì đó nơi đất nước được gọi là văn minh tiến bộ hàng đầu của Âu châu này.

Anh nhớ màu nắng của đất trời Ấn Độ, nhớ nhất là ngôi làng nghèo khổ gần Bodh Gaya. Ngôi làng mà cách đây trên 25 thế kỷ đã từng “chứng kiến những bước chân của Sa môn Gotama”. Anh rủ một thanh niên đã sanh ra tại làng này cùng anh đi tìm lại nhưng nơi còn được lưu truyền trong kinh sách. Chẳng hạn, đây là nơi mà mục nữ Sujata đã dâng cúng bát sữa, còn kia là nơi người Bà La Môn cúng bó cỏ Kusa. Và tất nhiên anh cũng không quên tìm đến bên dòng sông Ni Liên Thuyền để xác định nơi Sa Môn Gotama đã quăng bình bát xuống dòng sông, khẳng định sẽ tìm ra chân lý v.v...

Nghĩa là theo lời anh, “...nơi nào chúng tôi cũng đứng yên lặng tại địa điểm rất lâu. Mỗi người chìm đắm trong suy nghĩ của mình.”

Trong tập sách này anh đã bắt đầu bằng mấy câu thơ của Bùi Giáng, nên tôi cũng xin chép tặng anh 4 câu nữa cũng của Bùi Giáng:

*Tìm theo dấu chân người xưa tư lự  
Ở bên đường ngóng dõi khách vân bay  
Mờ con mắt một lần lên tiếng thử  
Em ồ em anh nói một lời này*



Tôi nhớ có đọc đâu đó nói rằng, ngày nào trên đời này còn có người đi tìm kiếm ý nghĩa cho cuộc đời, thì ngày ấy cuộc đời vẫn còn tươi đẹp, vẫn tràn đầy thơ và mộng, phải không người bạn tận thuở anh niên?

***Thích Phước An***

*Đồi Trại Thủy, Nha Trang*

*Tháng 7. 2019*

## LƯƠNG NGUYỄN HIỀN

### *Độc sách “Chớ quên mình là nước”*

**H**ôm nay tôi mới đọc xong cuốn “Chớ quên mình là nước” của tác giả Văn Công Tuấn. Như hai cuốn sách trước mà tôi đã đọc qua, “Hạt nắng bồ đề” và “Cổ thụ lặng bóng soi, dấu ẩn những bậc thầy” do anh viết, văn phong của Văn Công Tuấn trước sau như vậy. Tôi vẫn thích lối văn của Văn Công Tuấn, anh viết không gò bó, viết một lèo như mình nghĩ, như ngồi bên nhau kể một câu chuyện, đơn giản như vậy thôi mà lại thành sách. Sách lại có giá trị, để người đọc suy ngẫm, hay nói theo kiểu thời thượng, là phải tư duy để chuyển hóa mình. Đó là điều thành công của Văn Công Tuấn. Bởi anh viết từ “cõi lòng” của mình.

Cuốn sách “Chớ quên mình là nước” là một Tạp-/ Khảo luận về nước như anh đã viết. Nhưng tôi thấy chẳng “Tạp” chút nào, đây là những công trình khảo cứu sâu sắc, kỹ lưỡng, nhiều tài liệu, về nhiều vấn đề liên quan đến nước, đến môi trường chung quanh, đến thiên nhiên và cuối cùng là đến sự sống còn của con người. Nước chiếm đến 2/3 địa cầu, nên rất đơn giản như  $1+1=2$ , một khi nước không còn nữa, thì thiên nhiên cũng không còn và loài người cũng không có lý do để còn tồn tại.

Viết về vấn đề bảo vệ môi trường là điều khó vì dễ gây nhầm chán, bởi nó bị gò bó trong một số công thức, một số định luật nhất định. Nhưng dưới ngòi bút của Văn Công Tuấn, người đọc không cảm nhận như vậy, anh dẫn người đọc vào vườn thơ của Bùi Giáng, của Tản Đà,.. Nhắc lại lời “Thề non nước”, “Nước non nặng một nhời thề”. Anh còn dẫn đi thăm nhà khoa học Thales xứ Milet (sinh năm 625 TCN), cha đẻ của toán học, cả ngàn năm trước Thales đã nhận ra được quan trọng của nước: “Không có gì có thể xuất phát

từ không có gì, tất cả xuất phát từ nước rồi sẽ trở về nước”. Và còn nhiều đề tài hấp dẫn khác trong 16 bài viết ngắn của anh. Nhưng trên tất cả, đến giờ tôi vẫn không quên khi đọc bài của Văn Công Tuấn, viết về dòng sông Cửu Long (Mê Kông) với 9 con rồng, mà người Khmer gọi là dòng sông Mẹ, nay chỉ còn 7 con. 2 con rồng còn lại, một con (cửa Bát Sắc) đã biến mất từ lâu, còn con thứ hai là sông Ba Lai ở Hậu Giang sắp chết cạn. Tôi không ở miền nam Việt Nam nhiều, nhưng cảm nhận được nỗi đau mất mát lớn lao của người dân ở đó.

Sách “Chờ quên mình là nước”, có thể xem như một tiếng kêu cứu cuối cùng trước khi quá trễ, trước khi trái đất bị lạm dụng quá mức đến mất đi sức phục hồi của nó. Tác giả viết “Bây giờ không phải là vấn đề nhận thức mà là vấn đề luân lý, đạo đức và trách nhiệm”. Và cuối cùng anh tha thiết: “Xin cùng nhau bắt tay ngay cứu hành tinh của chúng ta” .

**Lương Nguyên Hiền**

*(Đức quốc - Tháng 7/2019)*

# LỜI CUỐI SÁCH - Nguyễn Hiền Đức

## DUYÊN HỘI NGỘ QUA MỘT QUYỂN SÁCH

**T**rong bài “DUYÊN” (sách Hạt Nắng Bồ Đề), Văn Công Tuấn kể lại những cái duyên dẫn đến việc vợ chồng anh xuống tóc gieo duyên tại Bồ Đề Đạo Tràng đã làm tôi liên tưởng đến những cái “*duyên*” của tình-anh-em hội ngộ qua cuốn sách *Chớ Quên Mình Là Nước* này. Anh em chúng tôi gồm Đỗ Hồng Ngọc, Nguyễn Hiền-Đức, Văn Công Tuấn và Nguyễn Minh Tiến. Tôi nhớ và ghi lại đôi điều như sau.

Tôi vẫn nghĩ, từ khi “*nghiền ngẫm*” *Thơ Ngắn Đỗ Nghệ* được anh Đỗ Hồng Ngọc gửi tặng, Văn Công Tuấn như viết nhanh hơn, hăng say hơn, dường như có một sự thôi thúc nào đó. Từ việc chọn nhan đề sách, viết Lời Thưa... và tất cả. Tôi cảm nhận được sự quý mến, trân trọng và chân thành của Văn Công Tuấn đối với Anh Đỗ Hồng Ngọc. Và rồi khi nhận được *Lời tựa* do anh Ngọc viết, Văn Công Tuấn đã hồi âm với tất cả sự vui mừng:

*Kính Anh, [Đỗ Hồng Ngọc]*

*“Em vô cùng xúc động được Ông Anh đoái hoài đến và nhanh chóng như vậy (dù đã được anh Hiền báo cho biết rằng anh rất bận - nên muốn Về thu xếp lại). Nói CÁM ƠN nghe như hơi vô lễ với tấm lòng ấy, nhưng em không biết làm sao nên cứ nói bừa vậy. Anh tha lỗi. Và cảm ơn nhiều, nhiều, nhiều ... nhiều lắm.*

*“Hôm qua em nhận được Email của anh lúc đang ở Chùa, [Chùa Viên Giác – Đức quốc] tìm một góc đọc vội và cười mãi. Một em trong GDPT phát hiện, và nói sao chú cười hoài, đẹp vậy. Em nói: Học hạnh Phật Di Lặc đó cháu ơi.*

*“Em sẽ lo tiếp để tác phẩm xứng đáng những ân tình của ông anh lớn và 2 vị Nguyên Tánh, Nguyên Minh ở Cali...”*

Còn tôi, khi nhận được Lời tựa này, tôi cũng hết sức vui mừng viết ngay cho anh Ngọc: *“Bài của anh ngoài sự mong đợi của chúng em.”*

Khoảng tháng 2/2015, tôi gửi tặng anh Ngọc các file Word tập tài liệu gồm rất nhiều bài viết của anh mà tôi đã cặm cụi, rì mọ “gõ” vào máy gần 3.000 trang; lại bạo gan viết bài khá dài *“Thử sơ phác chân dung Đỗ Hồng Ngọc”* và *“Nhân sinh quan Đỗ Hồng Ngọc”*. Anh Ngọc thấy lạ liền đăng một vài đoạn lên Trang Nhà của anh và khen tôi là *“... một người nghiêm túc, cẩn mật, nhiệt tâm và rất dễ thương...”* Tôi xem đó là lời dặn dò của một người anh cả.

Tình-anh-em giữa tôi và Văn Công Tuấn đã hơn 50 năm rồi, và chúng tôi đã thừa trình điều này trong 2 cuốn sách đã xuất bản của anh. Tôi chỉ xin thừa thêm điều này: Phải chi chúng tôi *“gặp lại”* sớm hơn thì anh ấy có thể đã viết thêm được nhiều tác phẩm hơn. Vì rằng chúng tôi luôn cần nhau, có nhau, tin nhau trong cuộc sống.

Trong Lời Giới Thiệu cuốn *Vầng Vực Một Mảnh Lòng* do tôi tuyển chọn, Nguyễn Minh Tiến viết: *“... nhưng người thực hiện thì quả thật chưa hề quen biết. Thế nhưng, đọc qua những lời trình bày về việc thực hiện tuyển tập này rồi, tôi dường như cảm nhận được một sự gần gũi và đồng cảm thật sâu sắc.” ... .. “Và quả thật như đã sẵn có tình thân từ kiếp nào, chỉ qua vài lần trao đổi điện thư trong lúc chỉnh sửa sách, chúng tôi đã trở thành những người bạn thân thiết trong đạo pháp cũng như trong văn chương, học thuật. Nói đúng hơn là tình anh em...”*

*“Và quả thật như đã sẵn có tình thân từ kiếp nào.”* Câu nói ngắn gọn, dung dị mà sâu sắc, lay động tâm can, dường như Nguyễn Minh Tiến đã viết cho cả bốn anh em chúng tôi qua lần hội ngộ đầu tiên trong cuốn *Chớ Quên Mình Là Nước*.

Để kết thúc bài viết này, tôi xin nói thêm vài điều:

Tôi đọc lại *Hoàng Tử Bé* - bản dịch thơ mộng và tuyệt vời của Bùi Giáng - vì cú hình dung Văn Công Tuấn, qua cuốn sách *Chớ Quên Mình Là Nước*, như một “*Hoàng Tử Bé*” mãi mê một cách ân cần, chu đáo, chí tình, chí nghĩa trong việc chăm sóc và giữ gìn môi trường sống quanh mình. Không yêu thương ngôi nhà của mình, không yêu thương môi trường, thiên nhiên, không trăn trở với chuyện Nước Nước Non Non thì làm sao yêu thương được đồng loại? Xin gửi tặng Văn Công Tuấn những đóa hồng đẹp nhất từ tiểu hành tinh của Hoàng Tử Bé. Đó là những đóa hoa tâm linh.

Tôi nhớ đã đọc đâu đó đoạn văn này: “*Đối với Hoàng tử bé là trách nhiệm với tiểu hành tinh B612, cũng chính là nhà của cậu. Chuyện này khiến tôi liên tưởng đến con ốc sên mỗi ngày mang cái vỏ nặng nề của mình đi đây đi kia. Cái vỏ ấy làm cho ốc chậm chạp biết bao, nhưng ốc không thể bỏ xuống. Bởi vì đó là nhà của mình, nặng mấy cũng phải mang.*”

Chúng tôi gọi tắt cuốn sách này của Văn Công Tuấn là SÁCH NƯỚC, và bây giờ xin gọi thêm là SÁCH ƯỚC.

Và điều này không chỉ của riêng tôi!

**Nguyễn Tấn Nguyễn Hiền-Đức**  
*Như một món quà  
trước cuộc hội ngộ Tam nguyên.<sup>1</sup>*

*Santa Ana, California, chiều 23.07.2019*

---

<sup>1</sup> Như một sự tình cờ, Văn Công Tuấn có pháp danh là Nguyễn Đạo, Nguyễn Hiền tôi có pháp danh là Nguyễn Tấn và Nguyễn Minh Tiến có bút danh là Nguyễn Minh. Tam nguyên chúng tôi: Văn Công Tuấn từ Đức quốc, Nguyễn Minh Tiến từ Việt Nam và Nguyễn Hiền ở California, Hoa Kỳ, đã cùng có mặt tại Westminster vào ngày 23.7.2019. Cuộc hội ngộ cũng đánh dấu ngày hoàn tất quyển sách này.